



CK.0000073238

LƯƠNG NINH

Một  
con  
đường  
Sử học



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

YÊN  
EU



LƯƠNG NINH

MỘT CON ĐƯỜNG  
SỬ HỌC

*(Tái bản có sửa chữa, bổ sung)*

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



UNIVERSITY OF EDUCATION PUBLISHING HOUSE

MỘT CON ĐƯỜNG SỰ HỌC  
Lương Ninh

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế: ISBN 978-604-54-2549-7

Bản quyền xuất bản thuộc về Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.  
Mọi hình thức sao chép toàn bộ hay một phần hoặc các hình thức phát hành  
mà không có sự cho phép trước bằng văn bản  
của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm đều là vi phạm pháp luật.

*Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả  
để sách ngày càng hoàn thiện hơn. Mọi góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và dịch vụ bản quyền  
xin vui lòng gửi về địa chỉ email: kehoach@nxbdhsp.edu.vn*

Mã số: 02.01.01/04 – TK 2015

# MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU.....	5
<b>Phần I. MẤY VẤN ĐỀ CHUNG.....</b>	<b>7</b>
• Góp vào vấn đề hình thành dân tộc – lí luận và thực tế.....	7
• Văn bia Campuchia.....	15
• Văn hoá Campuchia – bia Tà Prohm và Práh Khànn.....	22
• Văn hoá Việt Nam và giao lưu văn hoá Á châu.....	31
• Phấn đấu rút ngắn khoảng cách của Đông phương học thế giới và Việt Nam.....	37
• Tôn giáo và xã hội (châu Á).....	42
• Mối quan hệ Việt Nam – Lào những năm đầu thế kỉ XIX.....	52
• Phật giáo từ Siddharta đến Ashoka.....	60
• Phương Đông – phương Tây và Đông phương học.....	70
• ASEAN – thống nhất trong đa dạng – hiện trạng và triển vọng.....	78
• Về thiết chế xã hội Phương Đông.....	87
• Người Nam Á bản địa và người Nam Đảo – diễn tiến sự cộng cư và giao thoa văn hoá.....	96
• Lại bàn về sự kiện vương triều Hồ Quý Ly.....	108
• Champa – những vấn đề lịch sử.....	116
<b>Phần II. VỀ VƯƠNG QUỐC CỔ CHAMPA.....</b>	<b>128</b>
• Mấy vấn đề về vương quốc cổ Champa.....	128
• Dân tộc Chăm – văn bia.....	146
• Về một phong tục chôn cất điển hình của cư dân Sa Huỳnh.....	173
• Về những công trình đất tròn.....	182
• Thần tích Hindu giáo và nghệ thuật Tiểu tượng Hindu giáo ở Đông Nam Á.....	188
• Quảng Ngãi nghìn năm văn vật.....	198
• Văn bia Mỹ Sơn.....	203
• Về “kho tàng” cổ của các vua Chăm.....	208
• Đạo Hồi với người Chăm ở Việt Nam.....	212
• Di tích và vấn đề lịch sử Nam Champa.....	224
• Di tích và vấn đề lịch sử Bắc Champa.....	234
• Hoà Diêm – Xóm Cồn – Sa Huỳnh.....	238
• Cát Tiên – di tích và lịch sử.....	245
• Trà Kiệu – di tích và vấn đề I.....	252
• Trà Kiệu – di tích và vấn đề II.....	260
• Lại bàn về nước Lâm Ấp – Champa.....	266
• Lại bàn về nước Hoàn Vương – Champa.....	277
• Champa với thế giới Biển Đông và Ấn Độ cổ xưa.....	288
• Ca múa nhạc Champa với vương triều Nara Nhật Bản.....	305
• Vương quốc Champa – cường thịnh và suy tàn, thực trạng và nguyên nhân.....	317

<b>Phần III. VỀ VƯƠNG QUỐC PHÙ NAM .....</b>	<b>335</b>
• "Nước Chí tôn" – một quốc gia cổ ở miền Tây sông Hậu .....	335
• Về tượng thần Siva mùa .....	352
• Văn hoá cổ Phù Nam .....	357
• Ancient culture of Mekong river delta .....	365
• Sự thiên di và hình thành những nhóm cư dân cổ ở Đông Nam Á (lục địa) .....	377
• Tượng phật ngồi trên đài măng xà vương .....	386
• Nghệ thuật tượng thờ cổ ở Đông Nam Á .....	389
• "Nước Phù Nam xem lại: tháo dỡ những cổ xưa" .....	408
• Nước Phù Nam – một bước ngoặt lịch sử .....	422
• Văn hoá cổ đồng bằng sông Cửu Long trong quan hệ khu vực – tộc người .....	438
• Óc Eo và Phù Nam .....	450
• Pho tượng phật Nền chùa và phong cách Nền chùa của các tượng Buddhpad .....	467
• Những bông sen vàng và giao lưu văn hoá Đông Nam Á .....	477
• Kết quả bước đầu của chương trình nghiên cứu Nam Bộ .....	486
• Lịch sử, văn hoá và vùng trong viễn cảnh Đông Nam Á (lược thuật tác phẩm và vấn đề) .....	493
• Các đô thị cổ Phù Nam .....	510
• Về gốm Khơme .....	512
• Về những đồng tiền Phù Nam .....	514
• Văn hoá cổ Phù Nam – văn hoá đồng bằng sông Cửu Long .....	517
• Người Môn cổ và cư dân cổ Đông Nam Á .....	529
• Nước Phù Nam – một thế kỉ nghiên cứu .....	534
• Cát Tiên trong lịch sử vùng .....	546
• Nam Á và Nam đảo – suy ngẫm và thảo luận .....	555
• Nam Á và Nam đảo – thảo luận về người Nam Á .....	570
• Nam Á và Nam đảo – suy ngẫm và thảo luận (tiếp) .....	580
• Nam Á và Nam đảo .....	591
• Óc Eo – Cảng thị quốc tế của vương quốc Phù Nam .....	603
• Tiền tệ Phù Nam .....	611
• The Silver Currency of Funan .....	623
<b>Phần IV. VIẾT VỀ THẤY, VỀ BẠN, VỀ HỌC TRÒ .....</b>	<b>629</b>
• Nhớ lại 40 năm Khoa Lịch sử .....	629
• Bản thẩm định độc lập về Giải thưởng Hồ Chí Minh cho công trình khoa học công nghệ (Sử học) của GS. Phạm Huy Thông .....	633
• Bản thẩm định độc lập về Giải thưởng Hồ Chí Minh cho công trình khoa học công nghệ (Sử học) của GS. Hà Văn Tấn .....	638
• Không thể quên một con người .....	642
<b>PHỤ LỤC. MẤY CHẶNG ĐƯỜNG NGHIÊN CỨU ĐIỂN DẪ .....</b>	<b>645</b>

## LỜI GIỚI THIỆU

Cuốn *Một con đường Sử học* mà các bạn đang cầm trên tay là tuyển tập các bài đã đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước của GS. Lương Ninh trong suốt chặng đường hơn 50 năm miệt mài học hỏi và nghiên cứu lịch sử. Là “tuyển tập” bởi vì đây chưa phải là tất cả những bài đã đăng mà chỉ là những bài được “tuyển chọn” tập trung vào ba mảng chủ đề chính là Lịch sử dân tộc, vương quốc cổ Champa và vương quốc cổ Phù Nam. Các bài nghiên cứu tập trung trong ba chủ đề ấy đã phần nào nói lên sức làm việc bền bỉ, kiên trì và sự “tập trung” trong nghiên cứu của tác giả. Từ những bài nghiên cứu về một di chỉ khảo cổ, một địa danh, một vùng đất, một khu vực... cho đến những bài viết về lịch sử và văn minh Đông – Tây... Tất cả đều liên quan với nhau, móc nối với nhau và đều nhằm một mục đích là làm sáng rõ hơn một số vấn đề về lịch sử các dân tộc đã và đang sinh sống, tạo dựng nên đất nước Việt Nam tươi đẹp như ngày nay.

Vì thế, *Một con đường Sử học* không chỉ cung cấp cho chúng ta những tri thức lịch sử, những phát hiện mới, những kiến giải mới..., mà còn giúp ta thấy được một “phong cách”, “một con đường”, một cách tiếp cận, nếu không mới thì cũng rất “riêng”, rất độc đáo của một người đã dành trọn cả cuộc đời cho việc giảng dạy và nghiên cứu lịch sử. Ngay cả với Phần thứ tư – Những bài viết về thầy, về bạn, về học trò – tưởng chừng ít liên quan tới lịch sử, cũng thể hiện một cách nhìn, xem xét, đánh giá rất “riêng” về những công trình nghiên cứu, và thông qua đó, là về những con người, vốn đã thật khó đánh giá một cách trung thực và chính xác. Với tất cả ý nghĩa đó, *Một con đường Sử học* sẽ đặc biệt có giá trị đối với những ai đang có ước mơ và đang “chập chững” bước đi trên con đường đầy gian nan để trở thành một nhà nghiên cứu lịch sử.

Vì thế, mặc dù GS. Lương Ninh không có ý định và không muốn xuất bản “tuyển tập” này, song những học trò thế hệ thứ hai, thứ ba... của ông vẫn quyết định tự tiến hành, cho chính họ, để đỡ mất công tìm kiếm và chắc rằng cũng sẽ tiện ích cho cho các thế hệ sinh viên, cho nhiều người khác, có thể tìm thấy ở đây,

mỗi bài là một phát hiện mới, lí thú và hấp dẫn, tuy rằng đọc để hiểu thì không dễ chút nào. Họ tự sưu tập, đánh máy vi tính, làm bản thảo và đưa đi xuất bản. Nhà xuất bản xin tỏ lời cảm ơn Ban Chủ nhiệm Khoa và các cán bộ trẻ Khoa Lịch sử – Trường ĐHSP Hà Nội, GS.TS. Đỗ Thanh Bình, TS. Dương Duy Bằng, PGS.TS. Đinh Ngọc Bảo, TS. Nguyễn Phương Lan... đã giúp cho việc ra đời cuốn sách này.

Nhà xuất bản Đại học Sư phạm xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!



## MẤY VẤN ĐỀ CHUNG

### GÓP VÀO VẤN ĐỀ HÌNH THÀNH DÂN TỘC – LÍ LUẬN VÀ THỰC TẾ

Trước tiên, xin trở lại những quan niệm của các tác giả kinh điển của chủ nghĩa Mác về khái niệm “dân tộc”. Tôi nghĩ đầu sao đây cũng không phải là sự lặp lại đơn giản những vấn đề đã đặt ra hàng chục năm nay, mà sự thực là có những vấn đề mới, nhận thức mới – ít nhất ở một mặt nào đấy – cần thiết được nêu lên để tiếp tục thảo luận thêm.

Tôi cũng cho rằng trong những lần thảo luận trước đây về sự hình thành dân tộc, ở trên thế giới, người ta mới nói nhiều đến những luận điểm của Lênin và Stalin và còn tương đối ít nói đến những luận điểm của Mác và Ăngghen. Trong các tác phẩm của mình, Mác và Ăngghen có một số lần đã dùng từ “*dân tộc*” (nation) khi nói về chuyển biến từ bộ lạc lên dân tộc và Nhà nước, từ địa phương lên dân tộc...<sup>1</sup>.

Hầu như Mác và Ăngghen không hề nói tới từ “*bộ tộc*”, trong những chỗ đáng lí cần phải dùng như ở các chương nói về sự hình thành Nhà nước Aten, Rôma và Đức trong *Nguồn gốc gia đình...* Như thế, phải chăng Mác và Ăngghen quan niệm có dân tộc chiếm nô, dân tộc phong kiến... và phải chăng đó là điều khác với Lênin và Stalin?

Vấn đề đặt ra là cần tìm hiểu thêm các đoạn văn và ý nghĩa của nó đặt trong văn cảnh mà các ông đã dùng. Chúng ta có thể thấy ngay một số đoạn cần lưu ý.

Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản có câu: “Nhờ sự cải tiến nhanh chóng mọi công cụ sản xuất, nhờ các phương tiện giao thông đã trở nên vô cùng tiện lợi,

---

<sup>1</sup> *Hệ tư tưởng Đức*. Sự Thật – 1977, tr.84; *Tác dụng của lao động* (Phép biện chứng của tự nhiên). Sự Thật – 1963, tr.279.

– *Nguồn gốc gia đình*. Sự Thật – 1972, tr.151.

Xem Hà Văn Tấn, *Về khái niệm dân tộc*, Dân tộc học, số 2/1980.

giai cấp tư sản đã lôi cuốn cả những dân tộc dã man nhất vào nền văn minh”<sup>1</sup>. Ở đây, phải hiểu “các dân tộc dã man nhất” bao gồm mọi xã hội tiền tư bản, kể cả xã hội nguyên thủy, chứ không thể hiểu chỉ có các dân tộc chiếm nô và phong kiến, còn các bộ lạc thì đứng ngoài.

Trong *Nguồn gốc gia đình...*, ta còn thấy “ở chỗ nào mà tiếng Hi Lạp không kháng cự lại được thì mọi ngôn ngữ dân tộc đều đã phải nhường chỗ cho một thứ tiếng Latinh đã bị biến chất: không còn sự phân biệt dân tộc nào, không còn đâu là người Galia, đâu là Iberi, Liguri, Nôric, tất cả đều đã trở thành người La Mã”<sup>2</sup>. Chúng ta đều biết các dân tộc mà Ăngghen kể ra ở đây đều còn sống trong tình trạng xã hội tiền giai cấp, tiền Nhà nước, trước khi người La Mã đến xâm chiếm và thống trị.

Không thể không hiểu rằng ở những đoạn này, từ “dân tộc” đã được dùng theo nghĩa rộng, chứ không phải với tư cách một thuật ngữ chặt chẽ. Tiếng Việt cũng như nhiều tiếng khác trên thế giới<sup>3</sup>, từ “dân tộc” cũng như hàng loạt danh từ khác, thường được dùng với hai nghĩa – nghĩa hẹp tức là thuật ngữ và nghĩa rộng để chỉ *tộc* nói chung<sup>4</sup>.

Một đoạn khác của Ăngghen có thể cho ta thấy rõ hơn cách dùng này: “Nhưng châu Âu trẻ lại được thì không phải là do những đặc tính dân tộc của họ mà là do tính chất dã man, do tổ chức thị tộc của họ đầy thối”<sup>5</sup>:

Như trên đã nói, trong suốt mấy chương V – IX của *Nguồn gốc gia đình...*, Ăngghen đã không dùng từ “*bộ tộc*” (*Nationalität*) để chỉ các cộng đồng xã hội giai cấp ở Aten, Rôma và ở người Đức, mà dùng từ *Volk*, bản dịch tiếng Pháp của nhà xuất bản Xã hội (Pari – 1954) cũng để là *peuple*, nghĩa thông thường là *dân, nhân dân*. Tuy nhiên, ở đây không hẳn Ăngghen đã dùng từ này với nghĩa thông thường của nó.

Ở Hi Lạp, khi các *demos* (lúc đầu là thị tộc) trở thành tiểu khu của nhà nước Aten thì các thành viên được gọi là demotes. Demotes là dân: ở Aten, dân cũng

---

<sup>1</sup> *Tuyển tập, tập I*. Sự Thật – 1970, tr.33. *Toàn tập*, bản tiếng Đức, Berlin 1972, tr.IV, tr.466. *Những dân tộc dã man nhất* (die Barvarishsten Nationen).

<sup>2</sup> *Tuyển tập, t. II*. Sự Thật 1972, tr.258. *Toàn tập*, Berlin 1972, t. XXI, tr.142.

“Không còn sự phân biệt dân tộc nào” (keine National unterschiede).

<sup>3</sup> Xin xem chẳng hạn, *Nation* trong từ điển Le Robert, Paris 1974.

<sup>4</sup> *Tộc* có thể bao gồm một số bộ lạc cùng nguồn gốc, với một số đặc trưng đã định hình, không còn là những bộ lạc thậm chí thị tộc riêng biệt, có thể hoặc không nhất thiết gắn với một quốc gia, ví như người Galia ở bắc và nam dãy Anpơ ở Pháp và ở Ý.

<sup>5</sup> *Tuyển tập, t. II*. Sự Thật – 1962, tr.498. *Ausg.*, werke, 1975, s.591. *Nguồn gốc gia đình...* Ch.VIII. Sự hình thành nhà nước của người Đức (Die staatsbildung der Deutschen); Nguyễn Văn: “Aber nicht ihre spezifischen nationalen Eigenschaften waren es, die Europaverjingt haben, sondern einfach – ihre Barbarei, ihre Gentilverfassung”.